

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng. + Địa chỉ: Khu D, tầng 2, Tòa nhà làm việc các Ban quản lý dự án và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, số 48 đường Võ An Ninh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. + Điện thoại: 02363822753, Fax: 02363822753.
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: Phường Hòa Cường và phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng.
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: Không.
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Không có.
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác: Không áp dụng.
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 8	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. - Giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
E-ĐKC 10	10.1. Tạm ứng: Không. 10.2. Thanh toán Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. - Đồng tiền thanh toán: VND. - Số lần thanh toán: 03 lần. - Thời hạn thanh toán: Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của Nhà thầu, Chủ đầu tư phải hoàn thành các thủ tục

	và chuyển đề nghị thanh toán tới Kho bạc phục vụ thanh toán. Hồ sơ đề nghị thanh toán gồm: Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành (không yêu cầu xác nhận khối lượng hoàn thành chi tiết); bảng xác định giá trị cho những công việc phát sinh theo văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu có) có xác nhận của đại diện chủ đầu tư, đại diện tư vấn giám sát (nếu có) và đại diện nhà thầu; đề nghị thanh toán....;
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Không áp dụng.
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng.
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: _____ [<i>ghi các trường hợp khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật</i>].
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Chủ đầu tư.
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i>].
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng. Trường hợp liên danh giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ không quá 30% giá dự thầu của từng thành viên liên danh.
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: Nhà thầu chính chịu trách nhiệm đề xuất sử dụng các nhà thầu phụ có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu theo pháp luật xây dựng hiện hành.
E-ĐKC 17	1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng. a) Nhà thầu bị phạt theo mức: - Nhà thầu chậm hoàn thành công việc theo thời gian thực hiện hợp đồng hoặc theo thời gian thực hiện chi

	tiết hợp đồng thì bị phạt 0,5% giá hợp đồng cho mỗi ngày chậm trễ. - Chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu hoặc không hoàn thành đủ số lượng sản phẩm theo quy định hợp đồng thì Nhà thầu phải thực hiện chỉnh sửa cho đủ số lượng sản phẩm và đúng chất lượng, đồng thời Nhà thầu bị phạt 1,0% giá hợp đồng cho mỗi lần vi phạm. Tổng số tiền phạt không vượt quá: 106.055.520 đồng. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu. b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.
E-ĐKC 19.1	Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: - Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong E-HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương. - Khi nhà thầu bị phạt do vi phạm hợp đồng đến mức phạt tối đa theo quy định tại E-ĐKC 17. - Theo quy định tại Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 và Thông tư số 02/2023/TT-BXD ngày 03/03/2023.
E-ĐKC 20	Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: Theo quy định tại Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015.
E-ĐKC 22.2	Giải quyết tranh chấp: Theo quy định tại Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015.
E-ĐKC 23.1	Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định: - Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: _____

	Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____ - Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____
--	---